

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 16 - 01 - 2024

V/v: *Tranh chấp hôn nhân gia đình*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thanh Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Nguyễn Thị Nhung**

Bà **Phan Thị Bích.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hà Phương Huyền** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:

Bà **Nguyễn Thị Kim Dung** - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 16 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 22/2023/TLST – HNGĐ ngày 20/11/2023 về việc tranh chấp hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02/01/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị Thúy H** – sinh năm 1989;

Trú tại: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Trần A** – sinh năm 1989;

NĐKHKT: Thôn Sáu T, xã T, L, Hòa Bình. Hiện tại đang cư trú tại Nhật Bản.

Chị H và anh Trần A đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Bùi Thị Thúy H trình bày:**

Chị và anh Nguyễn Trần A tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T (nay là xã T), huyện L, tỉnh Hòa Bình vào ngày 13/8/2018. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Từ tháng 02/2020 anh Nguyễn Trần A đi xuất khẩu lao động, vợ chồng sống xa nhau, anh Trần A không quan tâm, hỏi thăm vợ

com thuận càng trầm trọng, chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị H xin được ly hôn với anh Nguyễn Trần A.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bá Gia H, sinh ngày 17/6/2019, hiện cháu đang sống với chị H. Khi ly hôn chị H xin được nuôi con và chưa yêu cầu anh Trần A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Bị đơn anh Nguyễn Trần A có văn bản trình bày:***

Về quan hệ hôn nhân: Anh Trần A nhất trí với chị H về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn và tình trạng hôn nhân như chị H trình bày. Quá trình chung sống vợ chồng chỉ hạnh phúc thời gian ngắn, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Tháng 02/2020 anh đi xuất khẩu lao động, vợ chồng sống xa nhau, không có thời gian quan tâm chăm sóc nhau nên mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, vợ chồng không có tiếng nói chung. Nay chị H đề nghị ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Có 01 con chung là Nguyễn Bá Gia H, sinh ngày 17/6/2019, hiện cháu đang sống với chị Huyền. Hiện nay anh đang lao động bên N không thể ở gần chăm sóc con nên khi ly hôn anh đồng ý để chị Huyền trực tiếp nuôi con. Chị H chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề nghị tòa giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Quá trình giải quyết vụ án:***

- Anh Nguyễn Trần A ủy quyền cho chị Quách Phương T, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình trong việc giao nhận các văn bản của Tòa án.

- Chị Quách Phương T đồng ý nhận ủy quyền của anh Nguyễn Trần A và cam đoan sẽ chuyển các văn bản đã nhận của Tòa án cho anh Trần A.

- Kết quả xác minh về thông tin xuất nhập cảnh đối với anh Nguyễn Trần A: Tại công văn số 1508/PA08 ngày 30/11/2023 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Hòa Bình cung cấp thông tin: Công dân Nguyễn Trần A đã được cấp hộ chiếu số C7249259 ngày 02/5/2019 để làm thủ tục xuất cảnh tại sân bay quốc tế Nội Bài ngày 07/02/2020 hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

- Kết quả xác minh tại nơi cư trú của anh Nguyễn Trần A là UBND xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình xác nhận: Anh Nguyễn Trần A, sinh năm 1989 là công dân tại thôn S, xã T, huyện L, Hòa Bình, có vợ là Bùi Thị Thúy H. Hiện anh Trần A đang xuất khẩu lao động tại N từ năm 2020 đến nay, không có mặt tại

địa phương. Chị H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Tại biên bản xác minh ngày 29/12/2023, ông Nguyễn Bá Q (bố đẻ của anh Nguyễn Trần A) cho biết: Anh Nguyễn Trần A và chị Bùi Thị Thúy H là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T năm 2018. Từ tháng 2/2020 anh Trần A đi xuất khẩu lao động tại N đến nay chưa về nước lần nào, vẫn thường xuyên liên lạc về gia đình qua điện thoại mang xã hội, gia đình không biết địa chỉ cụ thể của anh Trần A tại N. Anh Trần A và chị H có xảy ra mâu thuẫn, anh Trần A có gọi điện về nói chuyện với gia đình việc vợ chồng không còn tình cảm nên chị H xin ly hôn. Ông Q không có ý kiến gì vì việc này do các con tự quyết định.

Chữ ký và chữ viết trên các đơn trình bày ý kiến về việc ly hôn giữa anh Trần A với chị H mà anh Trần A nộp cho Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình là chữ ký, chữ viết là của anh Nguyễn Trần A; hình ảnh trên Giấy chứng minh nhân dân và sổ hộ chiếu cũng là hình ảnh của anh Nguyễn Trần A.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình phát biểu quan điểm:***

- **Về tố tụng:** Việc thụ lý đúng thẩm quyền, xác định đúng quan hệ tranh chấp. Quá trình điều tra xác minh thu thập chứng cứ, tổng đạt các văn bản tố tụng đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa và nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- **Về nội dung:** Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Trần A đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh Nguyễn Trần A. Giao con chung Nguyễn Bá Gia H, sinh ngày 17/6/2019 cho chị Huyền trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục. Về tài sản chung và công nợ chung không có, không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập. Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sau khi nghe ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Nguyên đơn chị Bùi Thị Thúy H với bị đơn anh Nguyễn Trần A có hộ khẩu thường trú tại tỉnh Hòa Bình, hiện nay anh Trần A đang lao động tại N. Chị H có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn. Căn cứ quy định tại khoản 1

Điều 28, Điều 37, Điều 39, Điều 464 BLTTDS, Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Chị Bùi Thị Thúy H và anh Nguyễn Trần A có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; căn cứ Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Thúy H và anh Nguyễn Trần A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T (nay là xã T), huyện L, tỉnh Hòa Bình ngày 13/8/2018 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, cuộc sống chung chỉ hạnh phúc thời gian đầu, sau đó phát sinh mâu thuẫn. Từ tháng 02/2020 anh Trần A đi xuất khẩu lao động tại N, vợ chồng sống xa nhau, ít có thời gian quan tâm và chăm sóc đến nhau. Chị H và anh A đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và xin được ly hôn. Như vậy hôn nhân giữa chị H và anh Trần A đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Bùi Thị Thúy H được ly hôn với anh Nguyễn Trần A.

2.2 Về con chung: Chị H và anh Trần A có 01 con chung là Nguyễn Bá Gia H, sinh ngày 17/6/2019, hiện cháu đang ở với chị H. Chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu H và chưa yêu cầu anh Trần A cấp dưỡng nuôi con. Phía anh Trần A cũng nhất trí để chị H trực tiếp nuôi con. Hội đồng xét xử nhận thấy, để ổn định cuộc sống cũng như đảm bảo điều kiện phát triển của con, căn cứ Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, giao con chung là cháu Nguyễn Bá Gia H, cho chị Bùi Thị Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Trần A có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

2.3 Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H chưa yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đề cập.

2.4 Về tài sản chung, nợ chung: Chị H và anh Trần A xác nhận không có, không đề nghị giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

2.5 Về án phí: Chị Bùi Thị Thúy H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 28, Điều 37, Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273, Điều 464 và Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều

56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. **Tuyên xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Thúy H, xử cho chị Bùi Thị Thúy H được ly hôn anh Nguyễn Trần A.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bá Gia H, sinh ngày 17/6/2019 cho chị Bùi Thị Thúy H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị H chưa yêu cầu anh Trần A cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Trần A có quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Chị Bùi Thị Thúy H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004007 ngày 20/11/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hòa Bình, chị H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Thúy H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Anh Nguyễn Trần A được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Cục THADS tỉnh Hòa Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã Thanh Cao, H.Lương Sơn,
- Lưu TH, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Thanh Hải

